THANH TRA TRỰC TUYẾN, THANH TRA TỪ XA DỰA TRÊN DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, NGÂN HÀNG TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Nguyễn Thanh Bình[1]

Với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế số, hoạt động quản lý nhà nước nói chung và công tác thanh tra nói riêng đang đứng trước yêu cầu đổi mới toàn diện về phương thức tổ chức và thực thi. Đặc biệt trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng - nơi các giao dịch kinh tế ngày càng được số hóa và vận hành trên môi trường điện tử - phương thức thanh tra truyền thống dựa chủ yếu vào kiểm tra trực tiếp và hồ sơ giấy đang bộc lộ nhiều hạn chế về khả năng phát hiện sớm rủi ro, phạm vi giám sát và hiệu quả sử dụng nguồn lực. Nghiên cứu này phân tích cơ sở chính trị, pháp lý, những ưu điểm, khó khăn và thách thức trong quá trình triển khai, từ đó đề xuất các kiến nghị, giải pháp với các cơ quan liên quan và lộ trình triển khai, góp phần hình thành mô hình thanh tra hiện đại, minh bạch và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia trong điều kiện chuyển đổi số.

• Từ khóa: *thanh tra trực tuyến; thanh tra từ xa; dữ liệu điện tử; chuyển đổi số; tài chính - ngân hàng; quản trị nhà nước.*

In the context of national digital transformation and the rapid development of the digital economy, state governance activities in general and inspection activities in particular are facing the need for comprehensive innovation in organizational and implementation methods. Especially in the finance and banking sector where economic transactions are increasingly digitized and operated in electronic environments the traditional inspection model, which mainly relies on direct inspection and paper-based documents, has revealed numerous limitations in terms of early risk detection, monitoring scope, and efficiency of resource utilization. This study analyzes the political and legal foundations, advantages, difficulties, and challenges in the implementation process, thereby proposing recommendations, solutions for relevant authorities, and an implementation roadmap. The study aims to contribute to the establishment of a modern, transparent, and effective inspection model that meets the requirements of national governance in the era of digital transformation.

• Key words: *online inspection; remote inspection; electronic data; digital transformation; finance and banking; state governance.*

Ngày nhận bài: 19/5/2026
Ngày gửi phản biện: 26/5/2026
Ngày duyệt đăng: 12/6/2026

DOI: https://doi.org/10.71374/jfarv.v26.i315.01

1. Đặt vấn đề

Có thể nói, hoạt động thanh tra - vốn là công cụ quan trọng nhằm bảo đảm kỷ luật, kỷ cương quản lý nhà nước - cũng đứng trước yêu cầu đổi mới phương thức thực hiện. Nếu như trước đây thanh tra chủ yếu dựa vào hồ sơ giấy, kiểm tra trực tiếp tại chỗ và xác minh thủ công thì hiện nay, khối lượng dữ liệu điện tử khổng lồ cùng tốc độ phát sinh giao dịch theo thời gian thực đang đòi hỏi phương thức thanh tra hiện đại hơn, linh hoạt hơn và dựa nhiều hơn vào công nghệ phân tích dữ liệu. Bên cạnh đó, Luật Thanh tra năm 2025 chính thức ghi nhận thanh tra trực tuyến và thanh tra từ xa dựa trên dữ liệu điện tử đã đánh dấu bước chuyển quan trọng trong tư duy quản lý nhà nước, từ mô hình thanh tra truyền thống sang mô hình thanh tra trực tuyến, thanh tra từ xa. Đây không chỉ là sự thay đổi về công cụ kỹ thuật mà còn là sự thay đổi về mô hình quản trị, phương thức thực thi quyền lực nhà nước và năng lực giám sát của cơ quan thanh tra trong môi trường số.

Bài viết tập trung phân tích tính tất yếu của việc triển khai thanh tra trực tuyến và thanh tra từ xa; đánh giá những thuận lợi, khó khăn và thách thức đặt ra trong quá trình triển khai; đồng thời đề xuất một số giải pháp, kiến nghị với các cơ quan có liên quan nhằm hoàn thiện thể chế, hạ tầng công nghệ và tổ chức thực hiện, góp phần xây dựng mô hình thanh tra hiện đại trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia.

[1] *Phó Cục trưởng Cục VI, Thanh tra Chính phủ*

2. Cơ sở lý luận về thanh tra trực tuyến , thanh tra từ xa đối với lĩnh vực tài chính ngân hàng trong bối cảnh chuyển đổi số

2.1. Khái niệm và bản chất của thanh tra trực tuyến, thanh tra từ xa (TTTT, TTTX)

TTTT là phương thức tổ chức các hoạt động nghiệp vụ thanh tra thông qua môi trường mạng theo thời gian thực. Các hoạt động như công bố quyết định thanh tra, yêu cầu giải trình, trao đổi tài liệu, đối chất, lập biên bản làm việc… có thể được thực hiện thông qua nền tảng số mà không nhất thiết phải có sự hiện diện trực tiếp của các bên tại cùng một địa điểm.

TTTX là phương thức khai thác, kết nối và phân tích dữ liệu điện tử đã được số hóa nhằm phát hiện dấu hiệu rủi ro, sàng lọc đối tượng, xác định nội dung trọng tâm hoặc giám sát việc chấp hành pháp luật mà không cần triển khai đoàn thanh tra tại chỗ. Hai hình thức này không thay thế hoàn toàn thanh tra trực tiếp, nhưng tạo ra khả năng tổ chức hoạt động thanh tra theo hướng linh hoạt hơn, khoa học hơn và phù hợp hơn với yêu cầu quản trị hiện đại.

2.2. Tính tất yếu của TTTT, TTTX trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng trong môi trường số

Lĩnh vực tài chính, ngân hàng là một trong những lĩnh vực có tốc độ chuyển đổi số nhanh nhất hiện nay. Hầu hết các giao dịch tài chính, kế toán, thuế, bảo hiểm, hải quan và thanh toán đều được thực hiện, lưu trữ và xử lý trên môi trường điện tử.

Đặc điểm nổi bật của lĩnh vực này là các giao dịch có tính liên thông cao, phát sinh liên tục với tốc độ lớn và được phản ánh chủ yếu dưới dạng dữ liệu số. Một giao dịch tín dụng có thể đồng thời liên quan đến dữ liệu tài khoản, tài sản bảo đảm, dữ liệu kế toán, dữ liệu thuế, dòng tiền ngân hàng và hệ thống quản trị nội bộ của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó, các hành vi vi phạm ngày càng khó phát hiện hơn nếu chỉ dựa vào phương thức thanh tra truyền thống. Sai phạm không còn biểu hiện đơn lẻ mà thường được che giấu trong chuỗi giao dịch, trong sự thiếu đồng nhất của dữ liệu hoặc trong các biến động bất thường của dòng tiền và thông tin tài chính.

Điều này đặt ra yêu cầu tất yếu phải chuyển đổi từ phương thức "kiểm tra hồ sơ" sang "kiểm tra logic dữ liệu".

2.3. Ưu điểm TTTT, TTTX trong bối cảnh chuyển đổi số

Tuy không thay thế hoàn toàn thanh tra trực tiếp, thanh tra tại chỗ, nhưng tạo ra khả năng tổ chức hoạt động thanh tra theo hướng linh hoạt hơn, khoa học hơn và phù hợp hơn với yêu cầu quản trị hiện đại. Phương thức này mang lại những ưu điểm vượt trội so với phương thức thanh tra truyền thống ở một số khía cạnh sau:

Thứ nhất, tối ưu nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động

TTTT, TTTX cho phép thực hiện nhiều hoạt động nghiệp vụ mà không phụ thuộc hoàn toàn vào khoảng cách địa lý. Phương thức này giúp giảm đáng kể chi phí đi lại, lưu trú, công tác phí, rút ngắn thời gian chuẩn bị, tổ chức và triển khai cuộc thanh tra. Thông qua việc khai thác dữ liệu điện tử, cơ quan thanh tra có thể phân tích nhiều đối tượng cùng lúc, mở rộng phạm vi giám sát mà không phải tăng tương ứng về biên chế, có khả năng gia tăng số lượng cuộc thanh tra hàng năm trong điều kiện hạn chế về nguồn nhân lực.

Thứ hai, tăng cường khả năng phòng ngừa và phát hiện sớm rủi ro

Thanh tra hiện đại cần phải chuyển trọng tâm từ "xử lý vi phạm" sang "phòng ngừa từ sớm, từ xa" theo chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm, theo đó hanh tra phải đi trước một bước, dự báo, cảnh báo sớm những nguy cơ, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Việc phân tích dữ liệu theo thời gian thực giúp nhận diện sớm các dấu hiệu bất thường, các chuỗi giao dịch rủi ro, các biến động bất hợp lý trong hoạt động tài chính, kế toán, tín dụng, thuế và hải quan...

Thứ ba, nâng cao tính minh bạch và kiểm soát hoạt động thanh tra

Trong môi trường số, toàn bộ quá trình trao đổi dữ liệu, gửi nhận tài liệu, xử lý nghiệp vụ, lập biên bản đều có thể được lưu vết điện tử. Điều đó góp phần hạn chế tiêu cực, giảm nguy cơ nhũng nhiễu, nâng cao tính khách quan, công khai và minh bạch, liêm chính của hoạt động thanh tra, góp phần củng cố niềm tin của người dân và cộng đồng doanh nghiệp đối với cơ quan nhà nước

Thứ tư, xây dựng nền tảng quản lý nhà nước hiện đại

Việc khai thác, phân tích dữ liệu lớn kết hợp với các công nghệ hiện đại (như trí tuệ nhân tạo) giúp nâng cao năng lực đánh giá, dự báo và ra quyết định của cơ quan quản lý, góp phần xây dựng hệ thống quản trị nhà nước hiện đại, hiệu quả, nâng cao chất lượng giám sát của Nhà nước theo hướng nhanh hơn, chính xác hơn và minh bạch hơn.

Thứ năm, giảm chi phí tuân thủ cho đối tượng thanh tra

Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được thanh tra có thể chủ động cung cấp hồ sơ điện tử, giảm phiền hà,

tiết kiệm thời gian và chi phí tuân thủ hành chính;

3. Thực trạng TTTT, TTTX lĩnh vực tài chính, ngân hàng trong bối cảnh chuyển đổi số

3.1. Cơ sở chính trị và pháp lý

Việc phát triển thanh tra số được đặt trong tổng thể các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số quốc gia và đổi mới quản trị công. Các nghị quyết của Bộ Chính trị như Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 68-NQ/TW đều nhấn mạnh yêu cầu tăng cường ứng dụng công nghệ số, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động quản lý, kiểm tra, giám sát và thanh tra. Luật Thanh tra năm 2025 đã chính thức luật hóa ba phương thức thanh tra gồm thanh tra trực tiếp, thanh tra trực tuyến và thanh tra từ xa dựa trên dữ liệu điện tử. Bên cạnh đó, Nghị định số 216/2025/NĐ-CP đã bước đầu quy định việc ứng dụng công nghệ trong một số khâu của quy trình thanh tra, hay Luật Giao dịch điện tử năm 2023, Luật Dữ liệu năm 2024 và các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân đã tạo nền tảng pháp lý quan trọng đối với việc xác nhận, xác thực và sử dụng dữ liệu điện tử trong hoạt động thanh tra. Tuy nhiên, hành lang pháp lý hiện nay vẫn chủ yếu mang tính định hướng khung, trong khi nhiều vấn đề quan trọng như quy trình nghiệp vụ thanh tra số, tiêu chuẩn dữ liệu, giá trị chứng cứ điện tử, cơ chế xác thực và bảo mật dữ liệu vẫn chưa được quy định đầy đủ và đồng bộ.

3.2. Thực trạng công tác thanh tra lĩnh vực tài chính, ngân hàng trong bối cảnh chuyển đổi số

Trong những năm gần đây, lĩnh vực tài chính, ngân hàng đã có bước chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng chuyển đổi số hiện đại, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế số và thương mại điện tử phát triển nhanh chóng. Ngành Thuế, Hải quan, Ngân hàng đã hình thành hệ thống dữ liệu điện tử quy mô lớn, cập nhật theo thời gian thực, tạo điều kiện cho công tác theo dõi, giám sát và phân tích rủi ro, đã tạo ra một môi trường quản lý hiện đại, minh bạch và giảm đáng kể sự can thiệp trực tiếp của con người.

Hiện trạng cơ sở dữ liệu ngành thuế: bao gồm Hệ thống lõi (Hệ thống Quản lý thuế tập trung TMS) và các hệ thống vệ tinh hỗ trợ có khả năng phân tích rủi ro, đối chiếu chéo doanh thu - chi phí trên toàn quốc để chọn lọc đối tượng thanh tra từ xa. Các hệ thống vệ tinh hỗ trợ cho phép ứng dụng chuyên biệt hỗ trợ từng khâu nghiệp vụ, kết nối và bổ trợ cho hệ thống trung tâm, bao gồm: (1) Hệ thống Hóa đơn điện tử (iHoadon): Lưu trữ theo thời gian thực chi tiết từng giao dịch mua bán của toàn bộ nền kinh tế, cho phép đối soát chéo tức thì; (2) Cổng eTax và eTax Mobile: Kênh tương tác, tiếp nhận hồ sơ điện tử có xác thực chữ ký số; (3) Hệ thống quản lý rủi ro và phân tích dữ liệu TTR, TPR (tự động khoanh vùng các doanh nghiệp có dấu hiệu gian lận hóa đơn, chuyển giá, hoặc doanh thu biến động bất thường); (4) Hệ thống báo cáo tài chính và quyết toán thuế; …

Hiện trạng cơ sở dữ liệu ngành hải quan: Hiện nay, ngành Hải quan đã thực hiện triển khai Hệ thống lõi (Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS) được sử dụng để tiếp nhận, xử lý và quyết định thông quan đối với các tờ khai hải quan điện tử; thu thập, quản lý và phân tích dữ liệu nhằm phục vụ công tác quản lý rủi ro và hỗ trợ ra quyết định. Hệ thống vệ tinh gồm 21 chương trình, phần mềm (như E-Manifest, VASSCM, Seal GPS, Hoàn thuế VAT...) được xây dựng để hỗ trợ từng khâu nghiệp vụ cụ thể, kết nối, bổ trợ và mở rộng chức năng của hệ thống trung tâm trong việc quản lý giám sát hải quan, quản lý kho bãi, cảng biển, hoặc hệ thống quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu tại cửa khẩu lại đảm nhiệm việc theo dõi hàng hóa trong thực tế để kiểm soát dòng di chuyển của hàng hóa từ khi vào lãnh thổ đến khi được thông quan và đưa ra khỏi khu vực giám sát, hạn chế tình trạng thất thoát hoặc gian lận.

Thực tiễn thanh tra thời gian qua cho thấy số lượng giao dịch tài chính phát sinh ngày càng lớn, tính chất che giấu vi phạm ngày càng tinh vi.

Trong điều kiện đó, nếu hoạt động thanh tra vẫn chủ yếu được thực hiện theo phương thức trực tiếp, triển khai đoàn thanh tra tại chỗ, rà soát thủ công khối lượng lớn hồ sơ thì hiệu quả phát hiện rủi ro sớm sẽ bị hạn chế đáng kể.

3.3. Những vấn đề đặt ra trong quá trình triển khai thanh tra trực tuyến, thanh tra từ xa

Thứ nhất, về hệ thống pháp lý

Hệ thống văn bản pháp luật về thanh tra cho hoạt động thanh tra trực tuyến, thanh tra từ xa, cần được quy định chi tiết nhằm bảo đảm hành lang pháp lý đầy đủ, an toàn cho việc triển khai thanh tra trực tuyến, từ xa, như:

- Quy trình, thủ tục thực hiện thanh tra trực tuyến, từ xa; Thẩm quyền, phương thức xác nhận, xác thực dữ liệu điện tử, chứng cứ trong hoạt động thanh tra; Hình thức cung cấp dữ liệu điện tử; phương thức cung cấp (gửi qua hệ thống điện tử, thư điện tử, thiết bị lưu trữ, nền tảng đám mây hoặc cấp quyền truy cập trực tiếp vào hệ thống dữ liệu của đối tượng thanh tra); phương tiện, thời hạn lưu trữ dữ liệu điện tử...Quy trình xử lý sự cố kỹ thuật trong quá trình thanh tra trực tuyến, từ xa; Giá trị pháp lý, giá trị chứng cứ, việc giám định giá trị của dữ liệu điện tử trong thanh tra.

Đây là khó khăn lớn nhất ảnh hưởng trực tiếp đến tính khả thi khi triển khai trên thực tế.

Thứ hai, về hạ tầng công nghệ và dữ liệu

Cần phải đồng bộ giữa các bộ, ngành; Việc thiếu cơ chế phân cấp, phân quyền truy cập chặt chẽ hoặc lạm dụng thiết bị xác thực chữ ký số có thể dẫn đến việc truy cập dữ liệu trái phép hoặc xâm phạm quyền riêng tư của đối tượng thanh tra theo quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Thứ ba, về an ninh mạng và bảo mật dữ liệu

Hoạt động thanh tra liên quan đến nhiều dữ liệu nhạy cảm về tài chính, kinh doanh, nhân sự, thậm chí thuộc danh mục bí mật nhà nước, việc xử lý dữ liệu nhạy cảm về tài chính đòi hỏi tiêu chuẩn bảo mật cực cao. Khi triển khai trên môi trường số, nguy cơ bị tấn công mạng, rò rỉ hoặc đánh cắp dữ liệu là thách thức thường trực, trong khi đó, hạ tầng kỹ thuật, an ninh mạng và năng lực bảo mật tại nhiều cơ quan nhà nước vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu bảo vệ dữ liệu ở mức độ cao, hệ thống thường thiếu các giải pháp tường lửa, xác thực đa lớp và mã hóa dữ liệu nhạy cảm một cách tương xứng.

Thứ tư, về nguồn nhân lực số

Việc triển khai thanh tra trực tuyến, từ xa đòi hỏi đội ngũ cán bộ thanh tra phải có kỹ năng số, khả năng sử dụng công nghệ và phân tích dữ liệu. Tuy nhiên, thực tế cho thấy thanh tra viên hiện nay rất giỏi về nghiệp vụ pháp lý nhưng lại thiếu kỹ năng phân tích dữ liệu chuyên sâu, nhiều cán bộ vẫn quen với phương thức làm việc truyền thống, thiếu kỹ năng làm việc trên môi trường số. Bên cạnh đó, tâm lý ngại thay đổi, sức ì trong chuyển đổi phương thức làm việc, thậm chí là xu hướng duy trì thanh tra trực tiếp để giữ "quyền lực mềm" cũng là những rào cản đáng kể đối với quá trình chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra.

4. Kiến nghị và giải pháp

4.1. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Để triển khai hiệu quả thanh tra trực tuyến, thanh tra từ xa trong bối cảnh chuyển đổi số, cần có sự chỉ đạo đồng bộ từ Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trong việc hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động thanh tra trên môi trường điện tử.

Đồng thời, cần chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường số hóa hồ sơ, tài liệu và dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước; ưu tiên xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu đối với các tổ chức, doanh nghiệp thuộc đối tượng quản lý, nhằm từng bước hình thành hệ thống dữ liệu đồng bộ, thống nhất, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ hoạt động thanh tra, kiểm tra trên môi trường điện tử.

Cùng với đó, cần tập trung xây dựng, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng đồng bộ, liên thông và thống nhất; bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ hiệu quả giữa cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm. Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách và các nguồn hợp pháp khác để đầu tư phát triển hạ tầng số, nền tảng số phục vụ hoạt động thanh tra.

4.2. Đối với Thanh tra Chính phủ

Trong tiến trình này, Thanh tra Chính phủ giữ vai trò then chốt với tư cách là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước về công tác thanh tra. Trọng tâm của giai đoạn tới cần chuyển từ định hướng chính sách sang tổ chức thực thi đồng bộ trên ba trụ cột: Thể chế; Công nghệ (cơ sở dữ liệu; hạ tầng kỹ thuật; bảo mật an ninh thông tin); Nguồn nhân lực. Cụ thể

Thứ nhất, về thể chế

Thanh tra Chính phủ cần chủ động tham mưu hoàn thiện khung pháp lý chuyên ngành về quy trình thanh tra trực tuyến và thanh tra từ xa, thiết lập một cấu trúc pháp lý đầy đủ cho toàn bộ vòng đời của cuộc thanh tra số. Đối với lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đây không chỉ là yêu cầu về quy trình nghiệp vụ mà còn là yêu cầu về bảo đảm tính hợp pháp, hợp lệ và khả năng sử dụng dữ liệu điện tử làm căn cứ kết luận thanh tra.

Thứ hai, về công nghệ

Cần ưu tiên đầu tư nền tảng số dùng chung cho toàn ngành thanh tra, trong đó đặc biệt chú trọng các công cụ phân tích dữ liệu phục vụ nghiệp vụ. Đối với lĩnh vực tài chính, ngân hàng, việc ứng dụng công nghệ không nên chỉ dừng ở số hóa hồ sơ mà cần tiến tới khả năng phân tích, đối chiếu, phát hiện bất thường, nhận diện chuỗi giao dịch rủi ro và hỗ trợ cảnh báo sớm.

Cần phát triển các công cụ số hóa dữ liệu phi cấu trúc để tự động chuyển đổi hồ sơ dạng PDF, ảnh quét hoặc tài liệu giấy thành dữ liệu có cấu trúc, tạo điều kiện cho việc phân tích chuyên sâu bằng máy tính. Cùng với đó, cần thiết lập hệ thống kết nối mở thông qua API giữa Thanh tra Chính phủ với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo mật, mã hóa dữ liệu, an toàn đường truyền, chữ ký số và dấu thời gian nhằm bảo đảm tính toàn vẹn, xác thực và giá trị pháp lý của dữ liệu điện tử. Mọi thao tác trên hệ thống như truy cập dữ liệu, gửi nhận văn bản, tổ chức họp trực tuyến hoặc xử lý nghiệp vụ đều cần được tự động ghi nhận trong nhật ký điện tử để phục vụ truy vết, giám sát, kiểm

tra và nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra.

Thứ ba, về phát triển nguồn nhân lực

Thanh tra Chính phủ cần quan tâm phát triển năng lực số cho đội ngũ cán bộ thanh tra, kế hoạch đào tạo đội ngũ „Thanh tra viên số“ có khả năng phân tích dữ liệu, làm chủ công nghệ và giữ vững bản lĩnh liêm chính trên môi trường ảo. Từ thực tiễn của Cục VI cho thấy, thanh tra trong môi trường số đòi hỏi cán bộ không chỉ nắm vững pháp luật và nghiệp vụ thanh tra, mà còn phải có khả năng đọc hiểu dữ liệu, phân tích logic giao dịch và nhận diện dấu hiệu rủi ro từ dữ liệu điện tử. Thanh tra Chính phủ cần có

4.3. Đối với các bộ, ngành, địa phương

Các bộ, ngành và địa phương cần chủ động xây dựng, hoàn thiện và thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời và có khả năng khai thác hiệu quả phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Bên cạnh việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật, các bộ, ngành, địa phương cũng cần quan tâm bố trí nguồn lực phù hợp cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức, qua đó từng bước hình thành đội ngũ nhân lực có trình độ công nghệ thông tin, kỹ năng số và khả năng thích ứng với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số.

4.4. Đối với cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra

Các cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra cần nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc thực hiện chuyển đổi số, chủ động xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin và dữ liệu nội bộ phục vụ công tác quản lý và thanh tra, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, tài liệu dưới dạng điện tử, tuân thủ nghiêm các quy định về bảo mật, an toàn thông tin. Trong quá trình thực hiện thanh tra trực tuyến, thanh tra từ xa, các cơ quan, đơn vị cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan thanh tra, tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động thanh tra được triển khai hiệu quả, đúng quy định.

4.5. Lộ trình triển khai thực hiện

Định hướng xây dựng lộ trình thực hiện theo hướng thận trọng nhưng quyết liệt. Từ góc nhìn thực tiễn, có thể ưu tiên áp dụng thanh tra từ xa đối với các lĩnh vực có mức độ số hóa cao, nguồn dữ liệu tương đối phong phú, khả năng chuẩn hóa dữ liệu tốt như ngân hàng, thuế, hải quan... Đối với một số công đoạn trong quy trình thanh tra, việc ứng dụng công nghệ số có thể triển khai phù hợp theo từng giai đoạn.

- Giai đoạn chuẩn bị, cơ quan thanh tra yêu cầu cung cấp dữ liệu điện tử, sử dụng công cụ phân tích và nhận diện rủi ro để sàng lọc, khoanh vùng chính xác đối tượng, nội dung cần thanh tra, từng bước chuyển từ “hậu kiểm” sang “tiền kiểm”.

- Giai đoạn tiến hành, việc công bố quyết định thanh tra, cung cấp hồ sơ điện tử, giải trình và đối chất có thể thực hiện trực tuyến; trên cơ sở dữ liệu đã được phân tích từ xa, đoàn thanh tra chỉ tập trung kiểm tra trực tiếp những nội dung trọng điểm cần “đi tận nơi, xem tận chỗ”.

- Giai đoạn kết luận, việc dự thảo, trình ký, ban hành, công khai kết luận thanh tra, chuyển giao hồ sơ thẩm định và lưu trữ hồ sơ có thể thực hiện trên môi trường điện tử bằng chữ ký số, bảo đảm thuận lợi cho việc theo dõi, khai thác và quản lý lâu dài. Thông qua việc thí điểm trên những lĩnh vực có dữ liệu tương đối hoàn chỉnh, có thể từng bước hoàn thiện quy trình, chuẩn hóa phương thức khai thác dữ liệu và rút kinh nghiệm để nhân rộng trong toàn ngành.

5. Kết luận

TTTT, TTTX dựa trên dữ liệu điện tử là xu hướng phát triển tất yếu của hoạt động thanh tra trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát với yêu cầu “đi tận nơi, xem tận chỗ” chống bệnh quan liêu, hình thức, không chỉ dựa vào báo cáo giấy tờ cần nhận thức rõ: TTTT, TTTX không thể thay thế hoàn toàn thanh tra trực tiếp, thanh tra tại chỗ mà phải xác định TTTT,TTTX là phương thức hỗ trợ quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra nói chung, khắc phục những hạn chế, bất cập cố hữu của hoạt động thanh tra tại chỗ nói riêng. Để triển khai hiệu quả mô hình này cần sự phối hợp đồng bộ giữa Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và đối tượng thanh tra. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để từng bước xây dựng nền thanh tra hiện đại, minh bạch, chuyên nghiệp và đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia trong kỷ nguyên số.

Tài liệu tham khảo:

Bộ Chính trị (2024), Nghị quyết số 57-NQ/TW về đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia.

Bộ Chính trị (2024), Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới phương thức quản trị quốc gia trong bối cảnh chuyển đổi số.

Bộ Chính trị (2025), Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Quốc hội (2023), Luật Giao dịch điện tử, Hà Nội.

Quốc hội (2024), Luật Dữ liệu, Hà Nội.

Quốc hội (2025), Luật Thanh tra, Hà Nội.

Chính phủ (2025), Nghị định số 216/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

Thanh tra Chính phủ (2025), Quyết định số 1162/QĐ-TTCP về Chiến lược chuyển đổi số ngành Thanh tra giai đoạn 2025-2030.

OECD (2021), Digital Government Review, Paris.

World Bank (2022), GovTech and Public Sector Digital Transformation, Washington D.C.

UNDESA (2024), E-Government Survey 2024, United Nations, New York.

Nguyễn Văn Thắng (2023), “Chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước ở Việt Nam”, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 325, tr. 15-22.

Trần Minh Đức (2024), “Ứng dụng dữ liệu lớn trong hoạt động thanh tra tài chính”, Tạp chí Thanh tra, số 6, tr. 40-48.